

Số: /TTr-UBND

Thái Nguyên, ngày tháng 11 năm 2025

TỜ TRÌNH

**Dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp
giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2025;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13/11/2020;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 120/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Nghị định số 190/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ và Nghị định số 120/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn;

Căn cứ khoản 7 Điều 4 Thông tư số 82/2022/TT-BTC ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước thực hiện chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn: “Chi hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được

giáo dục theo quy định tại Điều 29 Nghị định số 120/2021/NĐ-CP: Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, quyết định mức hỗ trợ cụ thể theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 50 Nghị định số 120/2021/NĐ-CP, đảm bảo không thấp hơn mức tối thiểu là 360.000 đồng/tháng/người theo quy định tại khoản 3 Điều 12 Nghị định số 120/2021/NĐ-CP.”.

2. Cơ sở thực tiễn

Thực hiện quy định tại Nghị định số 120/2021/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 190/2025/NĐ-CP) và khoản 7 Điều 4 Thông tư số 82/2022/TT-BTC, Hội đồng nhân dân hai tỉnh Thái Nguyên và Bắc Kạn (trước sắp xếp) đã ban hành các nghị quyết quy định mức hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh:

- Nghị quyết số 35/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định mức hỗ trợ người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

- Nghị quyết số 11/2023/NQ-HĐND ngày 01/8/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn quy định mức hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Các nghị quyết này đã cụ thể hoá quy định của pháp luật vào thực tiễn địa phương và sau gần 03 năm thực hiện, chính sách hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường đã góp phần tạo điều kiện thuận lợi, khuyến khích, động viên, hỗ trợ người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện hiệu quả nhiệm vụ công tác giáo dục, cảm hóa, giúp đỡ người vi phạm pháp luật tại cộng đồng (*có báo cáo kết quả thực hiện việc hỗ trợ người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường trên địa bàn tỉnh kèm theo*).

Tuy nhiên, ngày 12/6/2025, Quốc hội ban hành Nghị quyết số 202/2025/QH15 về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, trong đó sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tỉnh Bắc Kạn và tỉnh Thái Nguyên thành tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Thái Nguyên. Ngoài ra, một số nội dung của hai nghị quyết nêu trên không còn phù hợp (như quy định về nguồn kinh phí thực hiện “*ngân sách cấp tỉnh giao trong dự toán hằng năm cho các huyện, thành phố để thực hiện*” tại Nghị quyết số 35/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên; biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo quy định hiện nay là biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, đặc khu).

Do vậy, để đảm bảo phù hợp với việc thực hiện chính quyền địa phương hai cấp, đồng thời tạo cơ sở pháp lý thống nhất cho các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nội dung chi hỗ trợ người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được

giáo dục tại xã, phường trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên (sau sắp xếp) thì việc Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường trên địa bàn tỉnh là phù hợp và cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành Nghị quyết

Nghị quyết ban hành nhằm thực hiện việc hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường trên địa bàn tỉnh sau sắp xếp đảm bảo thống nhất, phù hợp, hiệu quả.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết

Việc xây dựng dự thảo Nghị quyết phải phù hợp với quy định của Nghị định số 120/2021/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 190/2025/NĐ-CP), Thông tư số 82/2022/TT-BTC và các văn bản pháp luật có liên quan; đảm bảo việc thực hiện hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường trên địa bàn tỉnh hiệu quả trên thực tiễn. Tuân thủ đúng trình tự, thủ tục xây dựng văn bản theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO

Trên cơ sở Công văn số 330/HĐND-VP ngày 31/10/2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về chấp thuận đề nghị đăng ký xây dựng xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Tư pháp chủ trì xây dựng hồ sơ dự thảo Nghị quyết.

Hồ sơ dự thảo Nghị quyết được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Thái Nguyên để lấy ý kiến rộng rãi của Nhân dân và gửi lấy ý kiến của các sở, ngành, UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh¹. Hết thời gian lấy ý kiến, có 45 ý kiến tham gia góp ý với hồ sơ dự thảo Nghị quyết (*có bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị quyết kèm theo*).

Sau khi Sở Tư pháp thẩm định và hoàn thiện hồ sơ, tại phiên họp Ủy ban nhân dân tỉnh, các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh đã thảo luận, tham gia ý kiến và thống nhất trình dự thảo Nghị quyết ra Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

¹ Công văn số 1429/STP-PB&TDTHPL ngày 31/10/2025 của Sở Tư pháp về việc đề nghị góp ý dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, đặc khu trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định mức hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết áp dụng đối với người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 29 Nghị định số 120/2021/NĐ-CP và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

3. Bố cục của dự thảo Nghị quyết

Nghị quyết gồm 04 điều:

- Điều 1: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.
- Điều 2: Mức hỗ trợ, thời gian hưởng hỗ trợ, nguồn kinh phí thực hiện.
- Điều 3: Tổ chức thực hiện.
- Điều 4: Điều khoản thi hành.

4. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết được xây dựng theo hướng quy định người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường trên địa bàn tỉnh hưởng mức hỗ trợ 500.000 đồng/tháng đối với mỗi người được giáo dục, giúp đỡ. Trường hợp thời gian người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường thực hiện không đủ một tháng thì mức hỗ trợ tính theo số ngày thực tế nhân với 500.000 đồng/30 ngày. Thời gian được hưởng hỗ trợ thực hiện theo quyết định phân công người trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường của cơ quan, tổ chức, cơ sở bảo trợ xã hội (*Có bản thuyết minh cơ sở đề xuất mức hỗ trợ tại dự thảo Nghị quyết kèm theo*).

Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 35/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên và Nghị quyết số 11/2023/NQ-HĐND ngày 01/8/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA

1. Dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Nghị quyết

Kinh phí hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường do ngân sách địa phương đảm bảo, được ngân sách tỉnh giao trong dự toán hằng năm cho các xã, phường để thực hiện. Với mức hỗ trợ quy định tại dự thảo Nghị quyết sẽ không làm phát sinh tăng kinh phí so với hiện nay.

2. Dự kiến thời gian trình thông qua

Dự kiến trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua vào Kỳ họp thường lệ cuối năm 2025, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIV.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, Ủy ban nhân dân tỉnh xin kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

(Xin gửi kèm theo:

(1) Dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

(2) Báo cáo kết quả thực hiện việc hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường trên địa bàn tỉnh;

(3) Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo Nghị quyết;

(4) Bản thuyết minh cơ sở đề xuất mức hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường trên địa bàn tỉnh;

(5) Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý;

(6) Báo cáo thẩm định;

(7) Các văn bản có liên quan./.)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nông Quang Nhất